



PHỤ LỤC

ATTACHMENT

(Kèm theo quyết định số: 222.2022/QĐ - VPCNCL ngày 14 tháng 04 năm 2022 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng)

Tổ chức giám định/ **Công ty TNHH Intertek Việt Nam**
Inspection Body: **Intertek Vietnam Limited**
Mã số/ Code: **VIAS 010**
Địa chỉ trụ sở chính/ **Tầng 3 và Tầng 4, Tòa Nhà Âu Việt, Số 01 Đường Lê Đức Thọ, P. Mai Dịch,**
The head office address **quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam**
3rd and 4th Floor, Au Viet Building, No. 01 Le Duc Tho Street, Mai Dich ward,
Cau Giay district, Hanoi City, Vietnam
Địa điểm hoạt động/ **1. Tầng 3 và Tầng 4, Tòa Nhà Âu Việt, Số 01 Lê Đức Thọ, P. Mai Dịch,**
Accredited locations: **quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam**
3rd and 4th Floor, Au Viet Building, No. 01 Le Duc Tho Street, Mai Dich ward,
Cau Giay District, Hanoi City, Vietnam
2. Số 18 Đường Cộng Hòa, Phường 4, quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
No. 18 Cong Hoa Street, Ward 4, Tan Binh district, Ho Chi Minh City,
Vietnam
3. Toà nhà S.O.H.O Biz. Số 38 Huỳnh Lan Khanh, Phường 2, Q. Tân Bình,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
S.O.H.O Biz Building, No. 38 Huynh Lan Khanh Street, Ward 2, Tan Binh
district, Ho Chi Minh City, Vietnam
Điện thoại/ Tel: **02873051088**
Email: web.iac-vnm@intertek.com Website: www.Intertek.vn
Loại tổ chức giám định/ **Loại A/ Type A**
Type of Inspection:
Người phụ trách/ **Nguyễn Duy Tư**
Representative:
Người có thẩm quyền ký/ *Approved signatory :*

TT	Họ và tên/ Name	Phạm vi có thẩm quyền ký/ Approved signature scope
1.	Mai Thanh Liêm	Các chứng thư ngành hàng cứng / <i>Hardline Inspection certificates</i>
2.	Lê Thị Hồ Phương	Các chứng thư ngành hàng mềm/ <i>Softline Inspection certificates</i>
3.	Phạm Văn Mẫn	Các chứng thư ngành hàng cứng/ <i>Hardline Inspection certificates</i>
4.	Đặng Hữu Hiến	Các chứng thư ngành hàng mềm tại Thành phố Hồ Chí Minh / <i>Softline Inspection certificates in Ho Chi Minh City</i>
5.	Tạ Anh Hải	Các chứng thư ngành hàng mềm tại Hà Nội / <i>Softline Inspection certificates in Ha Noi</i>

Hiệu lực công nhận/ **24/ 03/ 2025**
Period of Validation:

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED INSPECTIONS
VIAS 010

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Đối tượng giám định <i>Inspection Items</i>	Nội dung giám định <i>Range of Inspection</i>	Phương pháp, quy trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>
Hàng tiêu dùng <i>Consumer goods</i>	- Vải sợi, hàng may mặc <i>Textile, garment</i> - Gốm sứ <i>Ceramic</i> - Sản phẩm từ gỗ <i>Wooden furniture</i> - Sản phẩm khác: Giày dép, nệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ chơi (thú nhồi bông, gỗ), xe đạp, văn phòng phẩm, sản phẩm điện, điện tử... <i>Other products: Footwear, candle, handicraft, toys (stuffing and wooden), bicycle, stationery, electrical product, electronic product...</i>	- Lấy mẫu <i>Sampling</i> - Giám định trước quá trình sản xuất <i>Pre-production inspection</i> - Giám định trong quá trình sản xuất <i>During production inspection</i> - Giám định cuối quá trình sản xuất <i>Final random Inspection</i> - Giám sát xếp hàng <i>Loading survey</i>	ITS-WI-004-GLOBAL ITS-WI-006-GLOBAL ITS-WI-007-GLOBAL ITS-WI-016-GLOBAL WI-CRI-HKG-IE-001 ANSI/ASQC Z1.4 MIL-STD 105 E BS 6001 ISO 2859 và theo yêu cầu của khách hàng <i>and customer's requirements</i>

Ghi chú/ Note:

ITS-WI: Phương pháp giám định do tổ chức giám định xây dựng/ *IB's developed inspection methods*